



CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

Nhìn chung, các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang ủng hộ xu hướng tăng điểm, tuy nhiên chúng tôi đánh giá VN-Index có khả năng điều chỉnh trong ngắn hạn. Do đó chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn giữ tỷ trọng cổ phiếu và tỷ lệ margin ở mức hợp lý. Ở kịch bản tích cực hơn, trong tuần giao dịch 18-22 tháng 03, VN-Index sẽ tiếp tục kiểm tra vùng 127x-128x. Cổ phiếu mới khuyến nghị theo quan điểm kỹ thuật: **L14**.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

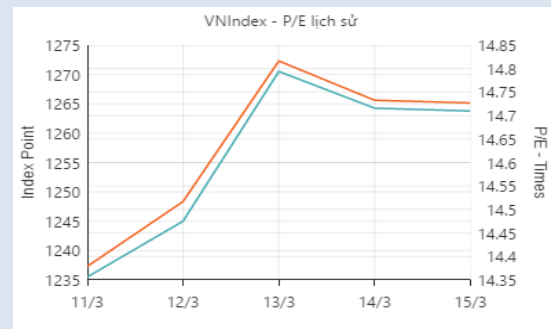
Thị trường chứng khoán Mỹ giảm tuần thứ 2 liên tiếp, trong bối cảnh nhà đầu tư lo lắng về sự dai dẳng của lạm phát trước thêm cuộc họp của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) vào tuần tới. Bên cạnh đó, cả sản xuất và tiêu dùng tại Châu Âu đều cho thấy diễn biến suy yếu.

Tại thị trường châu Á, Trung Quốc ghi nhận tăng trưởng GDP thấp hơn kỳ vọng tuy nhiên sản xuất công nghiệp và doanh số bán lẻ tăng mạnh hơn so với kỳ vọng cho thấy mạnh mẽ nhu cầu trong dịp Tết Nguyên Đán. Nhật Bản dự kiến sẽ chấm dứt lãi suất âm khi hội đồng chính sách họp vào thứ Hai và thứ Ba, đánh dấu lần tăng lãi suất đầu tiên kể từ tháng 2 năm 2007

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

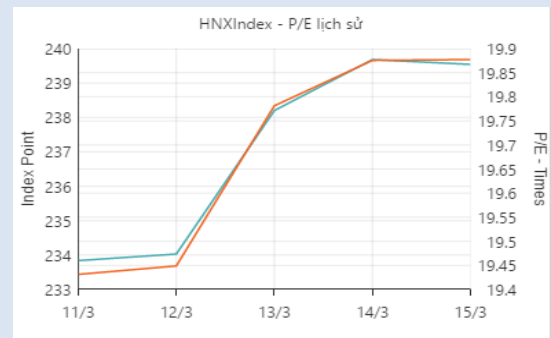
Vnindex tuần qua rung lắc quanh 125x, trong đó nhóm ngành vốn hóa lớn như ngân hàng, bán lẻ ghi nhận sự điều chỉnh nhẹ trong tuần, thay vào đó, thị trường ghi nhận sự lan tỏa dòng tiền sang các nhóm ngành vốn hóa vừa và nhỏ với nhiều đại diện luân phiên tăng trần. NHNN đã quay trở lại hoạt động trên kênh tín phiếu với tổng giá trị hút ròng lên tới gần 60 nghìn tỷ đồng trong bối cảnh thanh khoản dư thừa khi tín dụng quay đầu giảm, đồng thời để ưu tiên để ổn định tỷ giá khi tỷ giá đang biến động bất thường trong 1 tháng trở lại đây.

VNINDEX



Điểm số	1,263.78
% tăng điểm (WoW)	+1.32%
Từ đầu năm (YTD)	+11.85%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	867.06
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	23,710.52
P/E	14.73
P/B	1.81

HNX - INDEX



Điểm số	236.32
% tăng điểm (WoW)	+1.36%
Từ đầu năm (YTD)	+3.68%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	109.64
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	2,281.12
P/E	19.88
P/B	1.42

Nguồn: FiinPro, Guotai Junan (VN)



NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT



VN-Index kết thúc tuần 11-15 tháng 03 ở mốc 1263.78 điểm, tương đương mức tăng 1.32% wow. Tuần trước là một tuần khá biến động của VN-Index với mốc thấp nhất trong tuần là 1233.14 điểm và mốc cao nhất trong tuần là 1276.41 điểm. Diễn biến của VN-Index cho thấy thị trường đang gặp khó ở vùng 127x. Thanh khoản trong tuần thấp hơn so với các phiên giao dịch tuần trước cho thấy sức mua có thể đã bắt đầu yếu đi. VN-Index kết thúc tuần với cây nến doji cũng cho thấy sự lưỡng lự của bên mua.

Nhìn chung, các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang ủng hộ xu hướng tăng điểm, tuy nhiên chúng tôi đánh giá VN-Index có khả năng điều chỉnh trong ngắn hạn. Do đó chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn giữ tỷ trọng cổ phiếu và tỷ lệ margin ở mức hợp lý. Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp đi ngang và các nhịp điều chỉnh để tái cơ cấu danh mục. Ở kịch bản tích cực hơn, trong tuần giao dịch 18-22 tháng 03, VN-Index sẽ tiếp tục kiểm tra vùng 127x-128x. Cổ phiếu mới khuyến nghị theo quan điểm kỹ thuật: **L14**.



CẬP NHẬT DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

STT	Mã chứng khoán	Ngày khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tình trạng cổ phiếu
1	QNS	25/02/2024	48,000	51,000	46,500	Giá hiện tại đạt 48,100 Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ
2	PAN	25/02/2024	23,200	24,750	22,500	Giá đã có lúc đạt 24,750 vào phiên 15/03 NĐT chưa kịp chốt lời tiếp tục theo dõi và chốt lời tại mức giá mục tiêu (tỷ suất sinh lời đạt 6.68%)
3	CEO	04/03/2024	22,600	24,600	21,600	Đã cắt lỗ với giá 21,600 vào phiên 11/3 (tỷ suất sinh lời -4.42%)
4	ELC	11/03/2024	21,800	23,500	21,000	Đã chốt lời vượt giá mục tiêu, tại 23,950 vào phiên 13-14/03 (tỷ suất sinh lời đạt 9.86%)
5	L14	18/03/2024	42,500	45,500	41,000	Cổ phiếu khuyến nghị mới cho tuần giao dịch 18-22/03

Cổ phiếu giao dịch khuyến nghị mới: L14



L14 có thanh khoản tích cực, các tín hiệu kỹ thuật tốt cho thấy cơ hội tiếp tục tăng giá của cổ phiếu

- Chỉ báo trung bình động MA9 đang nằm trên đường MA26 và đồng thời giá đóng cửa phiên 15/3 vượt lên 2 mức chỉ báo này, đây là những tín hiệu hỗ trợ tốt cho xu hướng tăng giá của L14
- Chỉ báo SAR với chấm tròn bắt đầu xuất hiện ở dưới mức giá, thể hiện xu hướng mua vào đã bắt đầu



- Chỉ báo Stoch RSI với đường %K cắt lên đường %D và đồng thời vừa vượt qua vùng quá bán để đi vào uptrend

Mục tiêu cho vị thế MUA là 45,500

Chỉ báo	Tín hiệu
MA9, MA26	Mua
SAR	Mua
Stoch RSI	Mua



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Mỹ: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2 của Mỹ cao hơn dự báo với CPI toàn phần tăng 0.4% mom và 3.2% yoy do giá năng lượng và giá nhà ở tăng mạnh. Chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tháng 2 tăng 0.6% so với tháng trước, lớn gấp đôi so với mức dự báo tăng 0.3% mà các nhà kinh tế học đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones. PPI lõi tăng 0.3%, cũng cao hơn mức dự báo là tăng 0.2%. Điều này khiến FED khó có thể giảm lãi suất nhanh như kì vọng.

Lần đầu tiên trong năm nay, thị trường định giá số lần cắt giảm lãi suất bằng với dự kiến của Fed (3 lần). Tuần tới là một tuần bận rộn của Fed với: Quyết định lãi suất và họp báo vào thứ 4 và Chủ tịch Fed Powell phát biểu vào thứ 6.

Với khả năng cao Fed “án binh bất động” về lãi suất trong cuộc họp tuần tới, tâm điểm chú ý của thị trường sẽ tập trung vào dự báo kinh tế cập nhật hàng quý của Fed, bao gồm các dự báo về tăng trưởng, lạm phát, thất nghiệp và lãi suất.

Trung Quốc: Tăng trưởng GDP tháng 2 ở mức 6%, thấp hơn kỳ vọng 0.5%, tuy nhiên sản xuất công nghiệp và doanh số bán lẻ tăng mạnh hơn so với kỳ vọng lần lượt là 7.5% yoy và 10.7% yoy, phản ánh mạnh mẽ nhu cầu trong dịp Tết Nguyên Đán.

Châu Âu: PMI sản xuất tháng 2 khu vực Eurozone đạt mức 46.5 dù thấp hơn 50 nhưng đã cải thiện so với mức 46.1 trước đó. CPI tại Pháp tháng 2 tăng 3.1% YoY, như dự đoán và là mức thấp nhất trong vòng 2.5 năm.

Nhật Bản: BOJ dự kiến sẽ chấm dứt lãi suất âm khi hội đồng chính sách họp vào thứ Hai và thứ Ba, đánh dấu lần tăng lãi suất đầu tiên kể từ tháng 2 năm 2007. Đây là một bước ngoặt đối với chính sách nới lỏng tiền tệ lâu dài của BOJ. Ngân hàng trung ương nhận thấy cơ hội bình thường hóa chính sách tiền tệ của mình khi lạm phát dường như được duy trì ở mức 2% hoặc cao hơn (điều kiện của BOJ để thay đổi chính sách) khi các tập đoàn lớn và liên đoàn lao động của họ đồng ý tăng lương trong năm nay.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

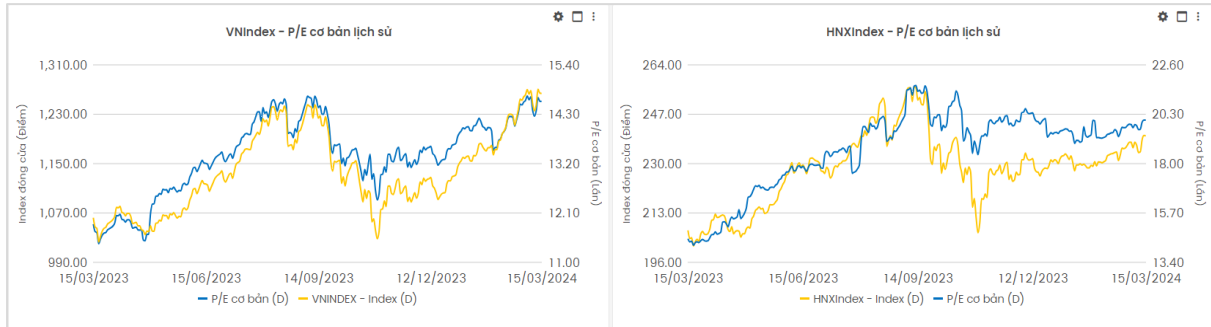
Vnindex tuần qua rung lắc quanh 125x, trong đó nhóm ngành vốn hóa lớn như ngân hàng, bán lẻ ghi nhận sự điều chỉnh nhẹ trong tuần, thay vào đó, thị trường ghi nhận sự lan tỏa dòng tiền sang các nhóm ngành vốn hóa vừa và nhỏ với nhiều đại diện luân phiên tăng trần. Nhóm nguyên vật liệu khả quan với đà tăng của cổ phiếu sản xuất gỗ, cao su, hóa chất, phân bón. Kết tuần, VN-Index tăng 1.32% lên mức 1,263.78 điểm và HNX tăng 1.36% lên 239.54 điểm. Thanh khoản trung bình trên HOSE giảm nhẹ so với trước nhưng vẫn ở mức cao và cao hơn đáng kể so với trung bình 20 phiên. Tổng giá trị giao dịch trung bình phiên trên ba sàn đạt 17,944 tỷ đồng/phiên, giảm 2.3% so với tuần trước. Khối ngoại bán ròng trên toàn thị trường -2,600 tỷ đồng trong tuần vừa qua, đây cũng là tuần bán ròng mạnh thứ 2 liên tiếp.



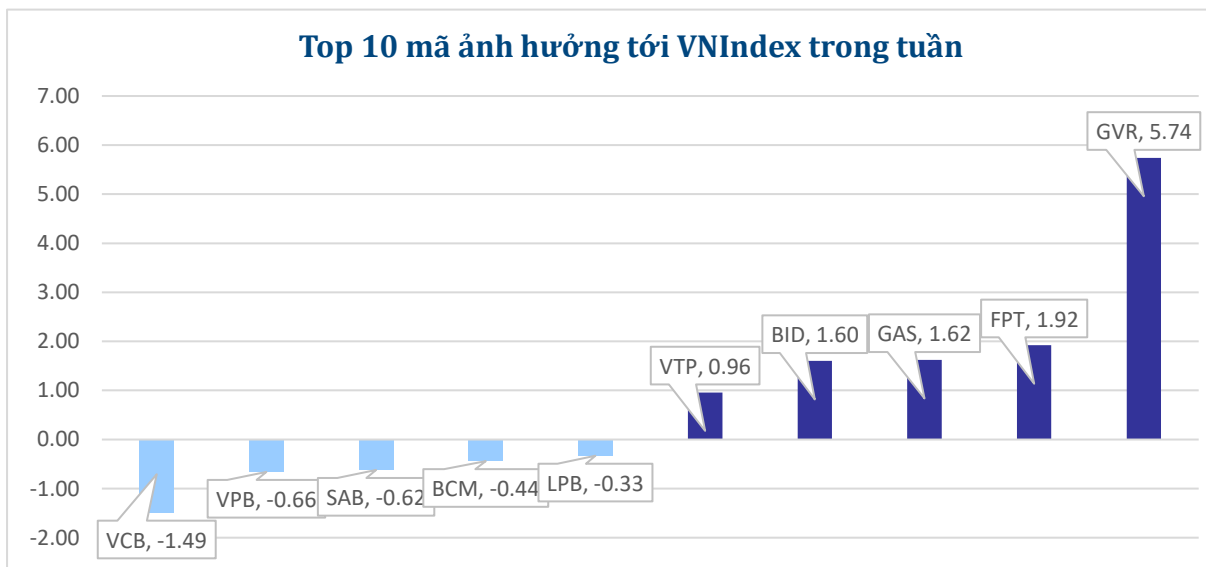
Kể từ ngày 11/3, NHNN đã quay trở lại hoạt động trên kênh tín phiếu với tổng giá trị hút ròng lên tới gần 60 nghìn tỷ đồng, mỗi phiên hút đều có kỳ hạn là 28 ngày và lãi suất 1.4%. Động thái NHNN tái khởi động kênh tín phiếu diễn ra trong bối cảnh thanh khoản dư thừa khi tín dụng quay đầu giảm. Tính đến ngày 29/02/2024, tín dụng nền kinh tế giảm 0.72% so với cuối năm 2023. Đồng thời để ưu tiên để ổn định tỷ giá khi tỷ giá đang biến động bất thường trong 1 tháng trở lại đây.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)

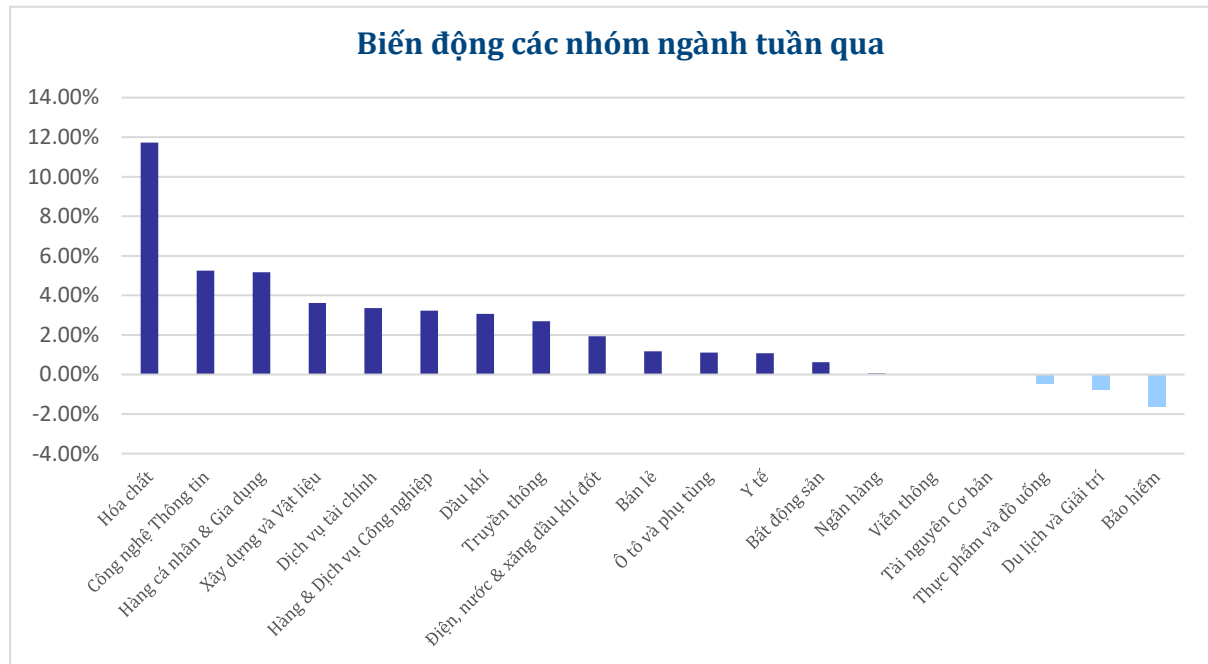


CỔ PHIẾU NỔI BẬT

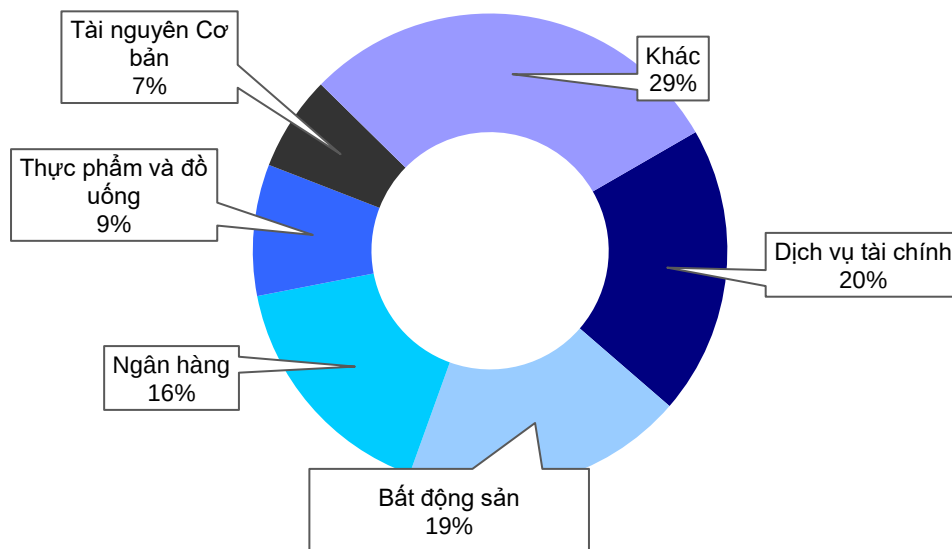




NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX



Đóng góp thanh khoản trong tuần



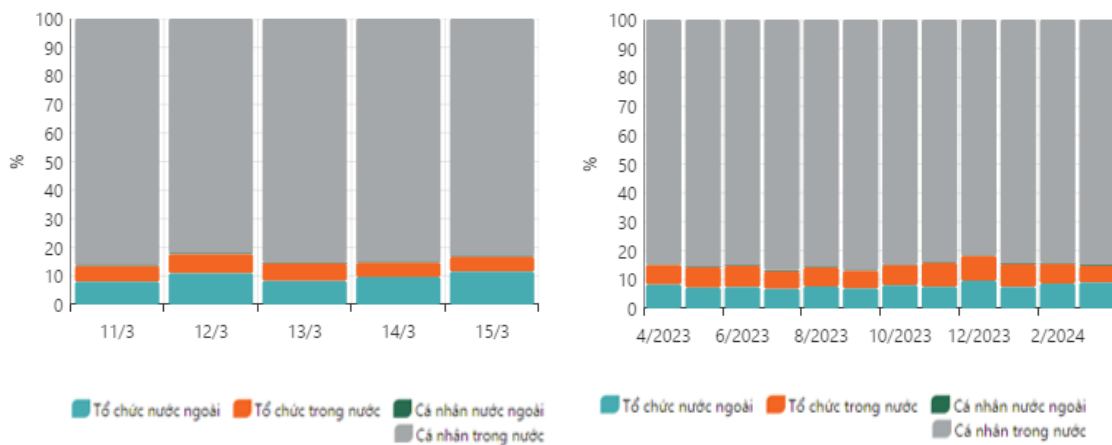


DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN HOSE TRONG TUẦN

Top giao dịch của Cá nhân			Top giao dịch của Tổ chức		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
SSI	-0.13%	10272.88	FPT	-0.85%	1916.19
DIG	3.64%	8152.77	MWG	2.13%	1760.10
HPG	-0.82%	7955.57	HPG	1.63%	1665.46
VND	1.07%	7504.15	MSN	0.00%	1429.52
VIX	0.00%	7385.43	VHM	0.35%	1338.14

Tỷ trọng giao dịch trên HOSE trong tuần

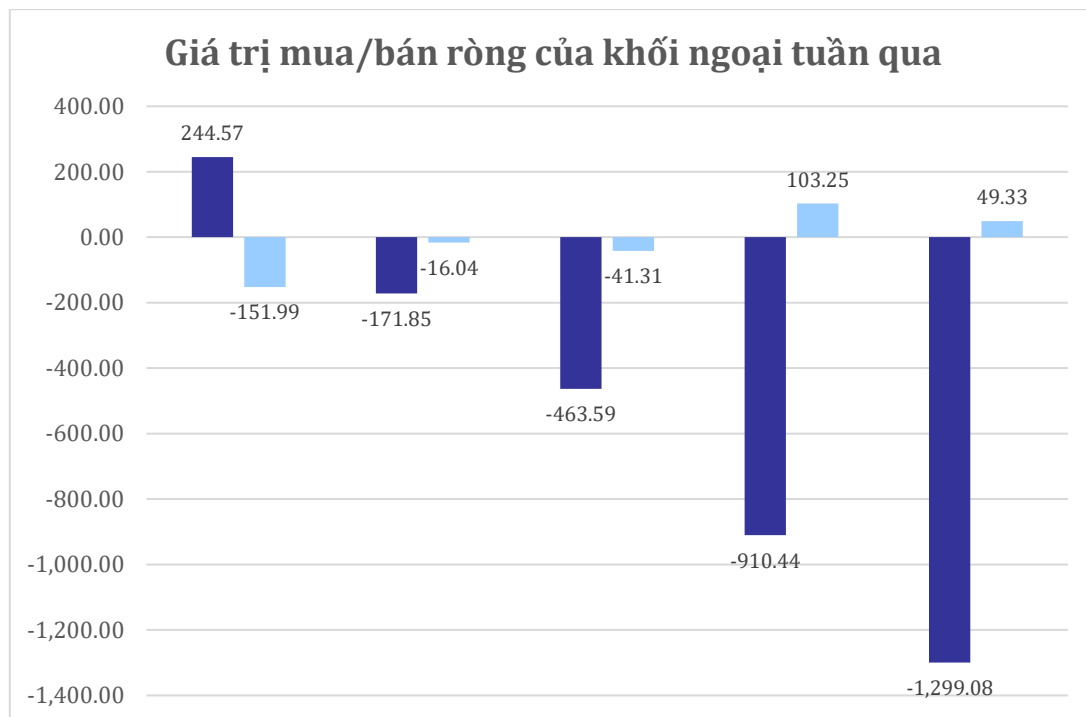




KHOẢNG NGOẠI

Xét riêng trên từng sàn trong tuần, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 2600 tỷ đồng trên HOSE, bán ròng 56.75 tỷ đồng trên HNX.

Top khối ngoại mua ròng trên HOSE			Top khối ngoại bán ròng trên HOSE		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
FTS	7.93%	201.38	VNM	-0.44%	531.79
EIB	0.85%	201.21	VHM	-0.35%	375.10
KDH	2.06%	124.05	MWG	-0.84%	290.55
SSI	2.72%	111.82	MSN	0.00%	267.49
DIG	7.34%	80.72	SBT	-3.82%	241.01





LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI

THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIẾN	SỐ LIỆU DỰ BÁO	SỐ LIỆU KỲ TRƯỚC
18/03/2024	Châu Âu	EUR	Chỉ số giá tiêu dùng tháng 2	2.6%	2.6%
19/03/2024	Nhật Bản	JPY	Chính sách tiền tệ	-0.1%	-0.1%
	Nhật Bản	JPY	Cuộc họp báo của Ngân hàng Nhật Bản		
20/03/2024	Anh	GBP	Chỉ số giá tiêu dùng CPI theo năm	3.50%	4.00%
21/03/2024	Mỹ	USD	Chỉ số quản lý sức mua ngành (PMI) sản xuất	51.80	52.20
	Mỹ	USD	Chỉ Số Quản Lý Sức Mua (PMI) Dịch Vụ	52.00	52.30
	Mỹ	USD	Dự Báo Kinh Tế của Ủy Ban Thị Trường Mở Liên Bang		
	Mỹ	USD	Biên Bản Hợp của Ủy Ban Thị Trường Mở Liên Bang (FOMC)		
	Mỹ	USD	Báo cáo trợ cấp thất nghiệp	214K	209K
	Châu Âu	EUR	Chỉ số quản lý sức mua (PMI) sản xuất	47.3	4710.00%
			Chỉ Số Quản Lý Sức Mua (PMI) Dịch Vụ	48.80	48.40
	Anh	GBP	Chỉ số quản lý sức mua ngành (PMI) sản xuất	47.90	47.50
	Anh	GBP	Chỉ Số Quản Lý Sức Mua (PMI) Dịch Vụ	53.80	53.80
	Anh	GBP	Tóm tắt chính sách tiền tệ		
	Anh	GBP	Biên Bản Hợp của Ủy Ban Chính Sách Tiền Tệ	0-1-8	2-1-6
	Anh	GBP	Lãi suất ngân hàng	5.25%	5.25%
22/03/2024	Anh	GBP	Doanh số bán lẻ theo tháng	-0.30%	3.40%
	Châu Âu	EUR	Hội nghị Thượng đỉnh châu Âu		
	Mỹ	USD	Phát biểu của Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Powell		

DOANH NGHIỆP

MÃ CK	SÀN	NỘI DUNG SỰ KIẾN	NGÀY GD KHQ
LHC	HNX	LHC: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
MVB	HNX	MVB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
HAD	HNX	HAD: Thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
CMC	HNX	CMC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
WCS	HNX	WCS: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
STP	HNX	STP: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
RCL	HNX	RCL: Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
DIH	HNX	DIH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024



BTS	HNX	BTS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
TA9	HNX	TA9: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
CLM	HNX	CLM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
VC9	HNX	VC9: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
GDW	HNX	GDW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
VFS	HNX	VFS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
BCC	HNX	BCC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
VTV	HNX	VTV: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
PJC	HNX	PJC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
WCS	HNX	WCS: Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
VMC	HNX	VMC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
VTH	HNX	VTH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
TPH	HNX	TPH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
RCL	HNX	RCL: Hủy ngày đăng ký cuối cùng	19/03/2024
L18	HNX	L18: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
CSV	HOSE	CSV: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
DMC	HOSE	DMC: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
ELC	HOSE	ELC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
KHG	HOSE	KHG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
VSC	HOSE	VSC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
PDN	HOSE	PDN: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
BSI	HOSE	BSI: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
ILB	HOSE	ILB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
TTF	HOSE	TTF: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
ADP	HOSE	ADP: Tạm ứng cổ tức đợt 3 cho năm tài chính năm 2023; Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	19/03/2024
DCL	HOSE	DCL: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
DIG	HOSE	DIG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	19/03/2024
DRC	HOSE	DRC: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
LDG	HOSE	LDG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
AGM	HOSE	AGM: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
SMC	HOSE	SMC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	19/03/2024
PC1	HOSE	PC1: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
BKG	HOSE	BKG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
LCG	HOSE	LCG: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
PVT	HOSE	PVT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
ORS	HOSE	ORS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
PGC	HOSE	PGC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
THG	HOSE	THG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
SHA	HOSE	SHA: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
HAH	HOSE	HAH: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024



ABT	HOSE	ABT: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền	19/03/2024
NAF	HOSE	NAF: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	19/03/2024
PSD	HNX	PSD: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
ADC	HNX	ADC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	20/03/2024
TV3	HNX	TV3: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
PPP	HNX	PPP: Tạm ứng chi trả cổ tức năm 2023 và Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
SCG	HNX	SCG: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
TNG	HNX	TNG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
SED	HNX	SED: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
WSS	HNX	WSS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
DTK	HNX	DTK: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
SHN	HNX	SHN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
PDB	HNX	PDB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
VAF	HOSE	VAF: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
NKG	HOSE	NKG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
DPG	HOSE	DPG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
TNI	HOSE	TNI: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
VNS	HOSE	VNS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
MSN	HOSE	MSN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
TLG	HOSE	TLG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023	20/03/2024
TYA	HOSE	TYA: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
BMI	HOSE	BMI: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
VRE	HOSE	VRE: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
GSP	HOSE	GSP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
HHV	HOSE	HHV: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	20/03/2024
VNL	HOSE	VNL: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền	20/03/2024
NDN	HNX	NDN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
PRC	HNX	PRC: Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
THD	HNX	THD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
BVS	HNX	BVS: Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
SDC	HNX	SDC: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền	21/03/2024
KST	HNX	KST: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
PVB	HNX	PVB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
NFC	HNX	NFC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
VNC	HNX	VNC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
DP3	HNX	DP3: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	21/03/2024



PTD	HNX	PTD: Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
HLC	HNX	HLC: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
VNT	HNX	VNT: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
AME	HNX	AME: Đính chính thông tin thực hiện quyền	21/03/2024
AME	HNX	AME: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
CTB	HNX	CTB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
HCT	HNX	HCT: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
PRE	HNX	PRE: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
MAC	HNX	MAC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
HUT	HNX	HUT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
CTT	HNX	CTT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
TPC	HOSE	TPC: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
PTB	HOSE	PTB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
HNA	HOSE	HNA: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
TDW	HOSE	TDW: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
VID	HOSE	VID: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	21/03/2024
HMC	HOSE	HMC: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
EVE	HOSE	EVE: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
HUB	HOSE	HUB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
NT2	HOSE	NT2: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
SCD	HOSE	SCD: Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	21/03/2024
VPB	HOSE	VPB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
VHM	HOSE	VHM: Thực hiện quyền Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	21/03/2024
KHP	HOSE	KHP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 và Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt	21/03/2024
VCG	HOSE	VCG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	21/03/2024
PMG	HOSE	PMG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
SC5	HOSE	SC5: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
SSC	HOSE	SSC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	21/03/2024
NTL	HOSE	NTL: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
TPB	HOSE	TPB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
PVP	HOSE	PVP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	21/03/2024
NTP	HNX	NTP: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
AMC	HNX	AMC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
SPC	HNX	SPC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DTG	HNX	DTG: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
PVG	HNX	PVG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
IDC	HNX	IDC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
BTW	HNX	BTW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
PHN	HNX	PHN: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024



MDC	HNX	MDC: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
CMS	HNX	CMS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
NHC	HNX	NHC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DDG	HNX	DDG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
VC2	HNX	VC2: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
PEN	HNX	PEN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
CPC	HNX	CPC: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
UNI	HNX	UNI: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DVG	HNX	DVG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
CIA	HNX	CIA: Lập danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh	22/03/2024
SAB	HOSE	SAB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
VPG	HOSE	VPG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
VTP	HOSE	VTP: Thực hiện quyền Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
ITC	HOSE	ITC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
HTI	HOSE	HTI: Tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
SGN	HOSE	SGN: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
NSC	HOSE	NSC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
VPI	HOSE	VPI: Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
VPB	HOSE	VPB: Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung vào Thành viên Hội đồng quản trị VPBank nhiệm kỳ 2020-2025	22/03/2024
C47	HOSE	C47: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
PET	HOSE	PET: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
TMT	HOSE	TMT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DQC	HOSE	DQC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
VIC	HOSE	VIC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
TVS	HOSE	TVS: Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
BFC	HOSE	BFC: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DBD	HOSE	DBD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
CHP	HOSE	CHP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
LHG	HOSE	LHG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
NBB	HOSE	NBB: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023	22/03/2024
TIP	HOSE	TIP: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
KDH	HOSE	KDH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
SCR	HOSE	SCR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
ADG	HOSE	ADG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
ABR	HOSE	ABR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
NVL	HOSE	NVL: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	22/03/2024
ACC	HOSE	ACC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DAH	HOSE	DAH: Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024



GMH	HOSE	GMH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	22/03/2024
DC4	HOSE	DC4: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
PTC	HOSE	PTC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
DXV	HOSE	DXV: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
UIC	HOSE	UIC: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	22/03/2024
TVD	HNX	TVD: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
PGS	HNX	PGS: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	25/03/2024
TBX	HNX	TBX: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
DHP	HNX	DHP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
SHE	HNX	SHE: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
BAB	HNX	BAB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
INC	HNX	INC: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
VBC	HNX	VBC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
HAT	HNX	HAT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
ACL	HOSE	ACL: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
SBV	HOSE	SBV: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
HVX	HOSE	HVX: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
APC	HOSE	APC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
PGD	HOSE	PGD: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
TTA	HOSE	TTA: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
LGL	HOSE	LGL: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
SHP	HOSE	SHP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
CII	HOSE	CII: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	25/03/2024
LIX	HOSE	LIX: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
CVT	HOSE	CVT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
HAS	HOSE	HAS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023	25/03/2024
TTA	HOSE	TTA: Đính chính thông tin thực hiện quyền	25/03/2024
CTG	HOSE	CTG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhiệm kỳ 2024-2029	25/03/2024
NHA	HOSE	NHA: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
HVH	HOSE	HVH: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
VPD	HOSE	VPD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
DTA	HOSE	DTA: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài khóa 2023	25/03/2024
DGW	HOSE	DGW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
HT1	HOSE	HT1: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
HCD	HOSE	HCD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
ADS	HOSE	ADS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
VNG	HOSE	VNG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	25/03/2024
VPS	HOSE	VPS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024
BHN	HOSE	BHN: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	25/03/2024



BCG	HOSE	<u>BCG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024</u>	25/03/2024
BID	HOSE	<u>BID: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024</u>	25/03/2024
KMR	HOSE	<u>KMR: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024</u>	25/03/2024



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN – Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN – Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696